|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD&ĐT PHONG ĐIỀN  **TRƯỜNG THCS PHONG HẢI** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc Lập** - **Tự do** - **Hạnh phúc** |

*Phong Hải, ngày 16 tháng 09 năm 2024*

**KẾ HOẠCH CÁ NHÂN NĂM HỌC 2024-2025**

**I. Sơ yếu lý lịch:**

Họ và tên: **NGUYỄN VIẾT CHÂU**

Chức vụ: CTCĐ – Tổ phó CM - Giáo viên.

Công tác được giao: - Giảng dạy Toán khối 9; 7/2; BD HSG Lớp 9.

- Quản lý CNTT, Công tác PCGD – XMC;

**II. Đặc điểm tình hình chung:**

***1. Thuận lợi:***

- Được sự quan tâm chỉ đạo của BGH nhà trường, các đoàn thể trong nhà trường cũng như trong địa phương và sự cộng tác tích cực của phụ huynh HS.

- Trường đầu tư cơ sở vật chất phục vụ cho hoạt động dạy - học đồng bộ và đủ.

- Sự đoàn kết, sẵn sàng chia sẽ giúp đỡ lẫn nhau của giáo viên trong tổ, trong trường.

- Là giáo viên lâu năm có nhiều kinh nghiệm trong giảng dạy và quản lý học sinh khi lên lớp.

- Học sinh đã có những chuyển biến theo hướng tích cực trong việc học các bộ môn do tổ đảm nhận.

***2. Khó khăn***

- Sự tiếp thu kiến thức của các em còn hạn chế, chưa chủ động học tập, ôn tập kiến thức cũ còn hạn chế

- Sự quan tâm của phụ huynh chưa được tốt, còn buông thả cho HS sử dụng điện thoại, góc học tập của HS còn hạn chế.

- Cơ sở vật chất đầy đủ nhưng chưa bảo đảm kỹ thuật cho các em ngồi học.

**III. Những định hướng để xây dựng kế hoạch:**

- Thực hiện tốt kế hoạch của nhà trường, tổ chuyên môn.

**IV. Thực hiện quy chế nhà trường và chuyên môn:**

***1. Về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống:***

- Thực hiện tốt chủ tương, đường lối chính sách của Đảng và pháp luật của nhà nước.

- Luôn thể hiện mình là tấm gương sáng cho học sinh noi theo.

- Bản thân có lối sống lành mạnh, trong sáng.

- Luôn hòa nhã với đồng nghiệp, quan hệ tốt với cha mẹ học sinh và chính quyền địa phương.

***2. Về công tác chuyên môn:***

- Soạn, giảng, chấm, chữa đầy đủ, nghiêm túc.

- Bảo đảm ngày công, thời gian tiết dạy.

- Lên lịch báo giảng đầu tuần.

3. Công tác kiêm nhiệm:

- Thực hiện tốt công tác kiêm nhiệm.

- Thực hiện công tác bồi dưỡng học sinh giỏi.

4. Thực hiện các cuộc vận động và các phong trào thi đua:

- Tham gia các cuộc vận động và các phong trào thi đua do trường, tổ chuyên môn, phòng giáo dục phát động.

**V. Các chỉ tiêu và giải pháp hoạt động giáo dục:**

**1. Chỉ tiêu chất lượng giáo dục hạnh kiểm** (Đối với GVCN):

a. Mục tiêu:

b. Chỉ tiêu:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Lớp | Tổng số | Tốt | | Khá | | Trung bình | | Yếu | |
| SL | % | SL | % | SL | % | SL | % |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

c. Giải pháp thực hiện:

**2. Chỉ tiêu chất lượng giáo dục học lực:**

a. Mục tiêu:

- Tổ chức tốt việc học nhóm theo các kỹ thuật dạy học để phát huy tính tích cực ở HS.

- Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học, phát huy tính tích cực chủ động học tập cuả HS.

b. Chỉ tiêu học lực (Đối với GVBM)

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Lớp/Khối** | **Tổng số** | **Tốt** | | **Khá** | | **Đạt** | | **Chưa đạt** | |
| **SL** | **%** | **SL** | **%** | **SL** | **%** | **SL** | **%** |
| 9/1 | 31 | 7 | 22,6 | 10 | 32,3 | 13 | 41,9 | 1 | 3,2 |
| 9/2 | 30 | 9 | 30,0 | 10 | 33,3 | 10 | 33,3 | 1 | 3,3 |
| **K7** | **61** | **16** | **26,2** | **20** | **32,8** | **23** | **36,7** | **2** | **3,3** |
| 7/2 | 27 | 8 | 29,6 | 11 | 40,7 | 7 | 25,9 | 1 | 3,7 |

c. Chỉ tiêu học lực đối với (Đối với GVCN)

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Lớp** | **Tổng số** | **Giỏi** | | **Khá** | | **Trung bình** | | **Yếu** | |
| **SL** | **%** | **SL** | **%** | **SL** | **%** | **SL** | **%** |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

d. Giải pháp thực hiện:

**3. Chỉ tiêu chất lượng mũi nhọn theo bộ môn:**

a. Học sinh giỏi trường:

- HK I: Số lượng 24 học sinh (16 HS Toán 9, 08 HS Toán 7/2)

- Cả năm: Số lượng 24 học sinh (16 HS Toán 9, 08 HS Toán 7/2)

b. Học sinh giỏi huyện, tỉnh: Số lượng 01 HS.

**VI. Danh hiệu thi đua, đề tài sáng kiến kinh nghiệm:**

1. Đăng ký đề tài sáng kiến kinh nghiệm:

Tên đề tài: **“Rèn luyện kỹ năng giải toán phân tích đa thức thành nhân tử của học sinh lớp 8 trường THCS Phong Hải”**

2. Đăng ký sáng tạo chuyên môn hoặc tham gia các hội thi do cấp trên tổ chức:

Tên chuyên đề: Hướng dẫn HS thực hiện hiệu quả giải “***Phương trình quy về phương trình bậc nhất một ẩn***”

3. Đăng ký danh hiệu thi đua:

- Cá nhân: Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở.

- Tập thể:

**VII. Kiến nghị:**

1. Ban giám hiệu:

2. Tổ chuyên môn:

3. Đoàn thể:

**NGƯỜI VIẾT**

NGUYỄN VIẾT CHÂU

**VIII. DỰ KIẾN LỊCH CÔNG TÁC THÁNG, HỌC KỲ.**

**I. Học kỳ 1**

| **STT** | **Tháng** | **Nội dung công việc** | **Điều chỉnh** |
| --- | --- | --- | --- |
| 1 | 8/2024 | - Trả phép hè 2024  - Nhận HS trở lại trường; |  |
| 2 | 9/2024 | - Tham gia các cuộc họp trường, tổ CM  - Nhận tổ chuyên môn  - Nhận phân công nhiệm vụ đầu năm  - Phát động giúp đỡ HS khó khăn tháng khuyến học trong CBVG, HS.  - Chuẩn bị đầy đủ các loại hồ sơ.  - Dạy học theo TKB  - Khai giảng năm học mới.  - Hoàn thành việc XD kế hoạch GD nhà trường  - Tham gia Tập huấn GV dạy lớp 9 (nếu có)  - Tham gia công tác Phổ cập (Chuẩn bị)  - Tham gia Đại hội Đoàn, Đội, Hội nghị VC-Người lao động, Hội nghị Công đoàn  - Tổ chức Họp chi hội Phụ huynh các lớp. |  |
| 3 | 10/2024 | - Dạy học TKB, dạy BDHSG  - Báo cáo chuyên đề hẹp cấp tổ  - Tổ chức Ngoại khóa: Phòng chống TNTT và Đuối nước (Nếu có)  - Tổ chức ngày lễ 20/10; |  |
| 4 | 11/2024 | - Dạy học theo TKB  - Phát động các phong trào thi đua chào mừng 20/11.  - Sinh hoạt chuyên môn Cụm (nếu có)  - Tổ chức NGLL theo chủ điểm, các cuộc thi chào mừng 20/11  - Tổ chức kỷ niệm ngày nhà giáo VN 20/11  - Học BDTX |  |
| 5 | 12/2024 | - Dạy học TKB, dạy BG HSG  - Kiểm tra KSCL HKI  - Sinh hoạt chuyên môn cụm (nếu có)  - Phát động ủng hộ giúp đỡ các em có hoàn cảnh khó khăn dịp tết.  - Cho học sinh ký cam kết phòng chông các tệ nạn xã hội dịp tết.  - Cùng Tổ chức NGLL theo chủ điểm  - Học BDTX |  |
| 6 | 01/2025 | - Nhận chuyên môn học kỳ II. Thực hiện chương trình kỳ 2  - HĐ NGLL chủ điểm 9/1 ngày HS - SV  - Tham gia sinh hoạt tổ, nhóm, chuyên môn theo lịch.  - Dạy học.  - Học BDTX  - Tổ chức NGLL theo chủ điểm;  - Kế hoạch nghỉ tết Nguyên Đán |  |

**II. Học kỳ 2**

| **STT** | **Tháng** | **Nội dung công việc** | **Điều chỉnh** |
| --- | --- | --- | --- |
| 7 | 02/2025 | - Dạy học theo TKB  - Sinh hoạt chuyên theo cụm  - Phối hợp tổ chức ngoại khóa Giáo dục giới tính, phòng chống xâm hại tình dục trẻ em.  - Tổ chức NGLL theo chủ điểm  - Triển khai chuyên đề: “Hướng dẫn giải bài toán định lý Talet” |  |
| 8 | 03/2025 | - Dạy học theo TKB  - Tổ chức NGLL ngày hội tiến bước lên Đoàn.  - Nạp SKKN cấp trường;  - Chuẩn bị đón đoàn TTTD của Phòng GD;  - Tham gia NGLL 8/3, ngày 26/3  - Học BDTX. |  |
| 9 | 04/2025 | - Dạy học theo TKB  - Sinh hoạt chuyên môn cụm  - Hoàn thành việc học BDTX  - Cùng Tổ chức NGLL theo chủ điểm;  - Kỷ niệm các ngày nghỉ lễ 10/3 (âm lịch), 30/4, 1/5; |  |
| 10 | 05/2025 | - Kiểm tra, đánh giá cuối học kỳ II  - Hoàn thành chương trình năm học;  - Hoàn thành các loại hồ sơ cuối năm  - Hoàn thiện HS KĐCLGD  - Tổng kết năm học 2024 – 2025; |  |

*Phong Hải, ngày 16 thán 09 năm 2024*

**LÃNH ĐẠO TRƯỜNG DUYỆT  *Người lập***

***Nguyễn Viết Châu***